

Số: /KH-UBND

Vị Thủy, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin
trên địa bàn xã Vị Thủy

Thực hiện Kế hoạch số 277/KH-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận Thông tin trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Ủy ban nhân dân xã Vị Thủy ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai kịp thời, đồng bộ các quy định của Luật Tiếp cận thông tin, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân.

Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung cơ bản của Luật Tiếp cận thông tin đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn xã.

Xác định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

2. Yêu cầu

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm tiết kiệm, thiết thực và hiệu quả.

Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, cơ quan phối hợp và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong các hoạt động triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

Xác định lộ trình cụ thể nhằm bảo đảm Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật được triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, đầy đủ và hiệu quả trên địa bàn xã; đồng thời phân công rõ trách nhiệm của từng bộ phận, công chức trong việc tổ chức thực hiện, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân theo quy định của pháp luật.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, thực hiện truyền thông, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; các phòng, ban, ngành xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Từ tháng 7 năm 2026 và các năm tiếp theo.
- Sản phẩm: Các hội nghị quán triệt, truyền thông, phổ biến; tin, bài tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng; tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông và các hình thức truyền thông phù hợp khác.

2. Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

- a) Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin
 - Nội dung: Công khai tên, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của cơ quan, đơn vị đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định tại điểm u khoản 1 Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin.
 - Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành xã; đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.
 - Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.
 - Thời gian thực hiện: Trước ngày 01 tháng 9 năm 2026 và duy trì cập nhật thường xuyên khi có thay đổi.
- b) Rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin.
 - Nội dung: Rà soát đội ngũ công chức, viên chức, đơn vị, bộ phận để có biện pháp bố trí đơn vị, bộ phận hoặc công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin; ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật hoặc công nghệ thông tin.
 - Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành xã và cơ quan, tổ chức liên quan.
 - Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.
 - Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Công bố, công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin theo quy định; lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 của Luật Tiếp cận thông tin

- a) Công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn xã.
 - Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.
 - Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

b) Lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 của Luật Tiếp cận thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 01 tháng 9 năm 2026.

4. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin

- Nội dung: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; Thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật (nếu cần thiết) để bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; phòng, ban, ngành xã.

- Thời gian thực hiện:

- + Các phòng, ban, ngành xã gửi kết quả rà soát về Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân trước ngày 10 tháng 7 năm 2026.

- + Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tổng hợp kết quả rà soát theo quy định.

- Sản phẩm: Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát các phòng, ban, ngành xã.

5. Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị

a) Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành xã và cơ quan, tổ chức liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội, cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại thông tin công dân được tiếp cận, thông tin công dân không được tiếp cận, thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện, bảo đảm tính bí mật của thông tin trước khi cung cấp; lập danh mục thông tin phải được công khai.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành xã và cơ quan, tổ chức liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Tham gia hội nghị tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác đầu mối cung cấp thông tin

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan.
- Hình thức tổ chức: Theo yêu cầu của UBND thành phố.
- Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.

7. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.
- Sản phẩm: Văn bản đôn đốc, kế hoạch thực hiện, báo cáo kết quả

thực hiện

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

- Các bộ phận chuyên môn, được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

- Căn cứ nội dung Kế hoạch và tình hình thực tế, các bộ phận chuyên môn chủ động xây dựng hoặc lồng ghép nội dung triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin vào kế hoạch công tác hằng năm của đơn vị.

- Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân xã theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả, báo cáo theo quy định.

- Các bộ phận chuyên môn chủ động bố trí nhân lực, sử dụng kinh phí được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Các bộ phận được giao nhiệm vụ chủ trì có trách nhiệm lập dự toán, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã Vị Thủy. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (thông qua Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- UBNDTTQVN xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành;
- Lưu: VT, Hue.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Nhanh